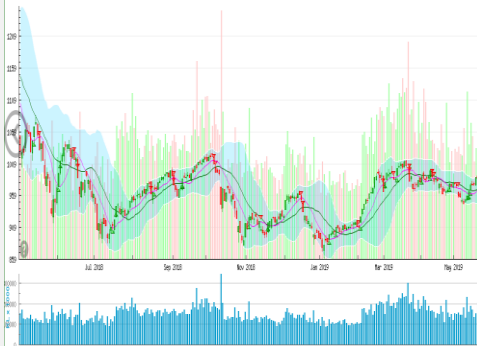


Vn-index
986,29 -0,84% ↑ 126 □ 53 ↓ 167

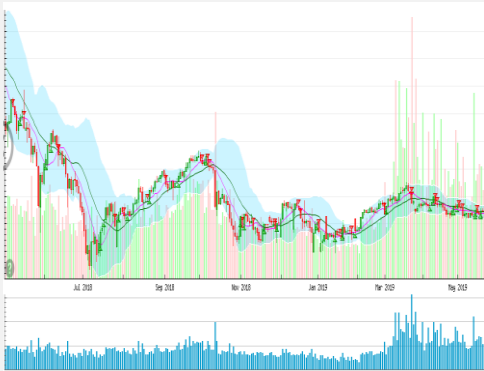
XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Vnindex tiếp tục tăng điểm tuy nhiên đã tăng suy yếu dần vào phiên chiều khi chỉ số tiến về vùng đỉnh 1.000 điểm. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn như nhóm ngân hàng, nhóm trụ không còn là tâm điểm của dòng tiền khi nhóm này không còn nhiều động lực tăng điểm trong ngắn hạn. Dòng tiền vẫn tập trung chủ yếu ở những nhóm ngành có nhiều tin tức hỗ trợ trong thời gian qua như nhóm dầu khí, dệt may, bất động sản khu công nghiệp, thủy sản. Thanh khoản thị trường tăng 34,6% về lượng và 270% về giá trị nhờ vào giao dịch thỏa thuận đột biến của VIC. Hiện tại theo VFS điểm số thị trường không quan trọng bằng việc lựa chọn một danh mục hợp lý, được hỗ trợ bởi kết quả kinh doanh có câu chuyện và động lực tăng giá trong ngắn hạn.

Hnx-index
106,28 -0,03% ↑ 79 □ 60 ↓ 73

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Vnindex tạo cây nến búa ngược kèm bóng trên dài và thanh khoản lớn cho thấy áp lực chốt lời thị trường khá mạnh. Tuy nhiên với dòng tiền khá mạnh nên nhiều khả năng đã tăng thị trường vẫn sẽ tiếp tục. Chỉ báo MACD, MFI, RSI tiếp tục hướng lên cho thấy xu thế ngắn hạn tích cực. Tuy nhiên 2 chỉ báo RSI, MFI đang tiệm cận vùng quá mua kết hợp Vnindex chạm vùng đỉnh cũ 1.000 điểm cho thấy khả năng điều chỉnh có thể xảy ra trong những phiên tới.

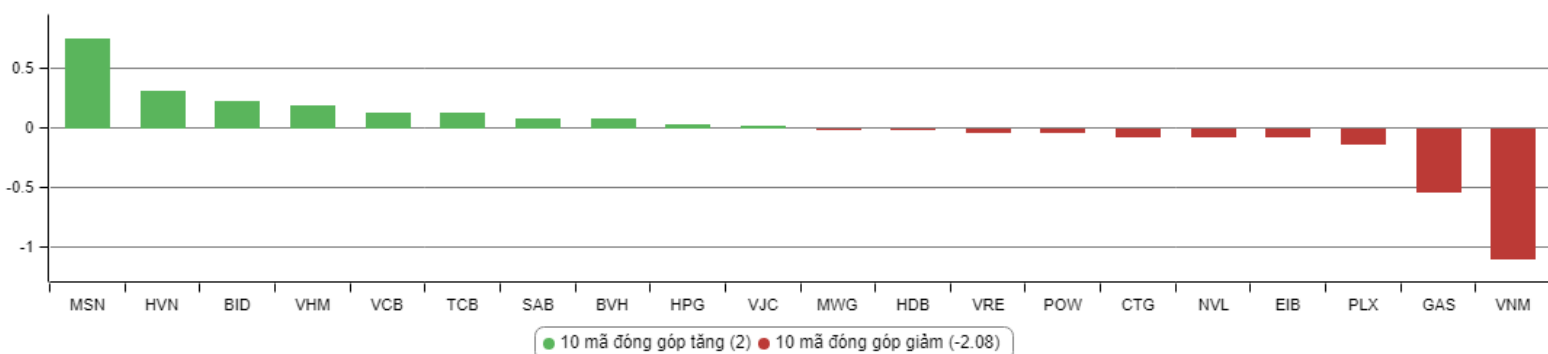
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường tích cực trở lại mở ra cơ hội trading ngắn hạn. Nhà đầu tư nên tập trung giao dịch tại những nhóm ngành có các yếu tố cơ bản tốt, định giá và cổ tức hợp lý đồng thời được dòng tiền và tin tức thị trường hỗ trợ như nhóm ngành bất động sản khu công nghiệp, thủy sản, dệt may. Đặc biệt chú ý đến những cổ phiếu hiện đang vượt đỉnh ngắn hạn. Tuy nhiên nhà đầu tư không nên hưng phấn mua đuổi để tránh gặp bất lợi trong ngắn hạn mà nên giải ngân tại những nhịp điều chỉnh của thị trường.

Với nhà đầu tư dài hạn tập trung vào giá trị doanh nghiệp có thể giải ngân một số mã có tiềm năng tăng trưởng, hệ số P/E và cổ tức hợp lý như NCT, C21, GMC. Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

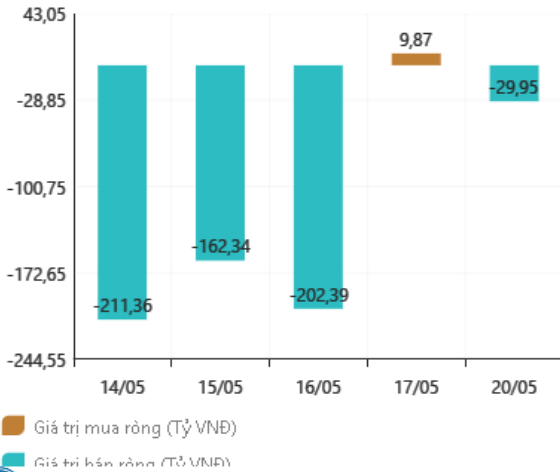
| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|------|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|----------|---------|-----------|
| 46 | GMC | 45,3 | 42,6 | 01/04/2019 | 50 | 37 | | | - | Chưa chốt |
| 47 | NTC | 128,5 | 105,8 | 25/04/2019 | 130 | 88 | | | | Chưa chốt |
| 48 | MPC | 41,8 | 41,2 | 16/05/2019 | 50 | 35 | | | | Chưa chốt |

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

| ST T | Mã cổ phiếu | Giá hiện tại | Giá mua | Ngày mua | Giá mục tiêu | Giá cắt lỗ | Giá bán | Ngày bán | Tỷ lệ % | Ghi chú |
|------|-------------|--------------|---------|------------|--------------|------------|---------|------------|---------|--------------------------------|
| 1 | NTL | - | 8,65 | 07/11/2017 | 11 | 8.5 | 9,53 | 15/03/2018 | +12% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10% |
| 2 | VJC | - | 116,2 | 09/11/2017 | 138 | 105 | 213,4 | 26/01/2018 | +84% | Đã chốt ngắn hạn |
| 3 | SHB | - | 7,8 | 14/11/2017 | 10 | 7.3 | 9.5 | 05/12/2017 | +22% | Đã chốt |
| 4 | DRC | - | 22,2 | 15/11/2017 | 27 | 20 | 29,4 | 16/01/2018 | +32% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5% |
| 5 | PVS | - | 16,4 | 17/11/2017 | 20 | 15.7 | 19.5 | 05/12/2017 | +19% | Đã chốt |
| 6 | HNF | - | 32 | 20/11/2017 | 45 | 27 | 47 | 24/11/2017 | +47% | Đã chốt |
| 7 | DHG | - | 100,5 | 21/11/2017 | 120 | 90 | 110 | 16/01/2018 | +9% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15% |
| 9 | VCW | - | 40 | 30/11/2017 | 50 | 35 | 38 | 15/03/2018 | -5% | Đã chốt |
| 10 | VOC | - | 20,5 | 07/12/2017 | 25 | 18 | 18 | 16/01/2018 | -12% | Đã chốt |
| 11 | TMT | - | 9,7 | 08/12/2017 | 11 | 8.6 | 9 | 11/01/2018 | -7% | Đã chốt |
| 13 | VPB | - | 38,5 | 18/12/2017 | 50 | 35 | 52,5 | 01/02/2018 | +36% | Đã chốt |
| 14 | VCG | - | 22,2 | 18/12/2017 | 28 | 20.7 | 25 | 01/02/2018 | +13% | Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8% |
| 15 | PVE | - | 8,6 | 27/12/2017 | 11 | 7 | 7,2 | 02/05/2018 | -16% | Đã chốt |
| 16 | PC1 | - | 38,7 | 04/01/2018 | 46 | 37 | 37 | 05/02/2018 | -4% | Đã chốt |
| 17 | SHS | - | 21,7 | 09/01/2018 | 30 | 19 | 22,6 | 17/04/2018 | +4,15% | Đã chốt |
| 19 | VGG | - | 62 | 25/01/2018 | 75 | 55 | 57 | 15/03/2018 | -8% | Đã chốt |
| 20 | PVS | - | 21 | 12/02/2018 | 25 | 17,5 | 23,3 | 15/03/2018 | +11% | Đã chốt |
| 22 | HBC | - | 39 | 05/03/2018 | 45 | 35 | 47 | 15/03/2018 | +21% | Đã chốt |
| 24 | GMD | - | 30,5 | 19/03/2018 | 36 | 27 | 27 | 26/04/2018 | -11,47% | Đã chốt |
| 25 | BSR | - | 26,2 | 26/03/2018 | 33 | 22 | 22 | 19/04/2018 | -16% | Đã chốt |
| 26 | VHC | - | 71,5 | 05/04/2018 | 80 | 64 | 64 | 26/04/2018 | -10,49% | Đã chốt |
| 27 | LPB | - | 15,8 | 23/04/2018 | 18 | 13 | 13 | 21/05/2018 | -17% | Đã chốt |
| 28 | PLX | - | 64,5 | 14/05/2018 | 75 | 56 | 58 | 28/05/2018 | -10% | Đã chốt |
| 29 | HSG | - | 10,7 | 01/06/2018 | 13 | 9,5 | 13,6 | 11/06/2018 | +27% | Đã chốt |
| 30 | GAS | - | 100 | 06/06/2018 | 115 | 90 | 97 | 14/06/2018 | -3% | Đã chốt |
| 31 | NVL | - | 52,5 | 07/06/2018 | 60 | 46 | 50,2 | 21/06/2018 | -4% | Đã chốt |
| 32 | HAG | - | 5,1 | 27/06/2018 | 6 | 4,5 | 5,6 | 20/11/2018 | +9,8% | Đã chốt |
| 33 | VGC | - | 20 | 29/06/2018 | 26 | 18 | 18 | 09/07/2018 | -10% | Đã chốt |
| 34 | PVS | - | 15,6 | 16/07/2018 | 18 | 14 | 20 | 09/08/2018 | +28% | Đã chốt |
| 35 | VGX | - | 8,6 | 19/07/2018 | 11,1 | 8,1 | 11 | 13/09/2018 | 27,9% | Đã chốt |
| 36 | LPB | - | 9,9 | 25/07/2018 | 13 | 8 | 9,2 | 24/10/2018 | -9% | Đã chốt |
| 37 | OIL | - | 14,2 | 30/07/2018 | 17 | 12 | 15,5 | 12/12/2018 | +9% | Đã chốt |
| 38 | VPB | - | 25 | 21/08/2018 | 28 | 23 | 23 | 23/10/2018 | -8% | Đã chốt |
| 39 | BSR | - | 16,8 | 23/08/2018 | 20 | 14,5 | 18,8 | 10/10/2018 | +11,9% | Đã chốt |
| 42 | EVE | - | 17,4 | 19/11/2018 | 20 | 15,5 | 18,1 | 27/11/2018 | +4% | Đã chốt ngắn hạn |

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



Mỹ nói lỏng lệnh trừng phạt với Huawei, Dow Jones tăng vọt gần 200 điểm

Ngày 20/5/2019, Bộ Thương mại Mỹ cho biết Mỹ sẽ cho phép Huawei mua hàng hoá do Mỹ sản xuất để duy trì các mạng hiện có và cung cấp các bản cập nhật phần mềm cho điện thoại hãng này đến ngày 19/8. Động thái này được đưa ra nhằm giảm thiểu sự gián đoạn đối với các khách hàng của Huawei trên khắp thế giới. Những lệnh cấm khi mới được công bố đã khiến các nhà đầu tư lo ngại rằng cuộc chiến thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đang ngày càng gay gắt.

Theo đó, cổ phiếu của các nhà sản xuất chip đồng loạt đi lên. Micron Technology tăng 3%, Xilinx tăng 4,6%. Qualcomm tăng 1,5%. Nvidia và Lam Research lần lượt tăng 2,2% và 1,8%. Sau khi tin tức được công bố, chứng khoán Trung Quốc cũng tăng mạnh. Shanghai Composite tăng 1,2%, các cổ phiếu loại A của Shenzhen cũng tăng 1,8%. Chứng khoán châu Âu cũng ghi nhận diễn biến khởi sắc tương tự, Stoxx 600 nhích 0,5%.

Dow Jones tăng 197,43 điểm lên 25.877,33 điểm, trong đó cổ phiếu Intel có diễn biến vượt trội. S&P 500 tăng 0,9%, kết thúc phiên với 2.864,36 điểm, với nhóm công nghệ tăng 1,2%. Nasdaq cũng tăng 1,1% lên 7.785,72 điểm.

Đà tăng của thị trường cũng được thúc đẩy bởi Boeing. Cổ phiếu của nhà sản xuất máy bay đã tăng 1,7%, sau khi các quan chức hàng không của Mỹ cho rằng một vụ va chạm với chim có thể là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn của chiếc 737 Max hồi tháng 3

Giá điện không “gánh” khoản lỗ đầu tư ngoài ngành của EVN

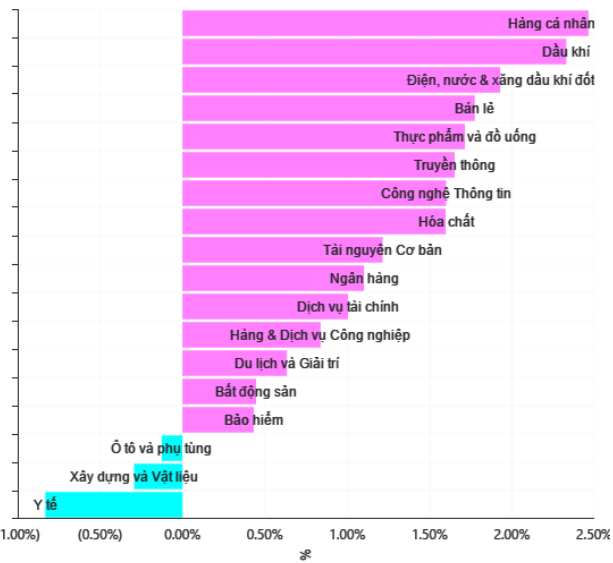
Theo báo cáo, các chi phí được phép đưa vào trong giá thành sản xuất kinh doanh điện và đưa vào tính toán điều chỉnh giá điện năm 2019 chỉ có chi phí sản xuất kinh doanh của các hoạt động trong lĩnh vực điện. Các chi phí đầu tư ngoài ngành không được phép đưa vào trong giá thành sản xuất kinh doanh điện cũng như trong tính toán điều chỉnh giá điện.

Theo qui định trên, hàng năm, căn cứ vào số liệu chi phí đã được kiểm toán độc lập xác nhận, Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan tiến hành kiểm tra giá thành sản xuất kinh doanh điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN). Chi phí sản xuất kinh doanh điện được tách bạch theo chi phí các khâu, như phát điện, truyền tải, phân phối, phụ trợ và quản lý ngành. Về thông tin cho rằng giá điện “gánh” các chi phí, lỗ đầu tư ngoài ngành của EVN, theo báo cáo của EVN, các khoản đầu tư ngoài ngành cơ bản đã được EVN thoái hết vốn nên không có các khoản lỗ đầu tư ngoài ngành.

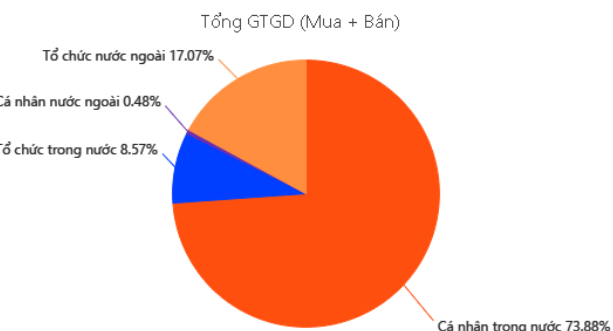
Cụ thể, EVN đã thực hiện thoái toàn bộ vốn đầu tư ngoài ngành sản xuất kinh doanh điện với tổng giá trị vốn thoái vốn thành công theo mệnh giá thực hiện là 2.214 tỉ đồng, tổng giá trị vốn thu về 2.341 tỉ đồng, thặng dư vốn 127 tỉ đồng. Riêng khoản vốn đầu tư còn lại 7,5% vốn điều lệ tương ứng 187,5 tỉ đồng tại Công ty cổ phần Tài chính Điện lực đang kinh doanh có lợi nhuận và trả cổ tức hàng năm sẽ được EVN thực hiện thoái vốn trong năm 2019.

"Các khoản chi phí giá thành sản xuất kinh doanh điện đã được kiểm toán và không bao gồm các khoản chi phí đầu tư ra ngoài ngành của EVN. Việc tính toán phương án giá bán lẻ điện bình quân đã được EVN, Bộ Công Thương thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định số 24/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc xác định mức giá bán lẻ điện bình quân", báo cáo nêu.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THỐNG KÊ TRONG NGÀY

| Ngày | Mã phái sinh | +/- | Mở cửa | Cao nhất | Thấp nhất | Đóng cửa | Khớp lệnh | |
|------------|--------------|--------|--------|----------|-----------|----------|-----------------------|------------------|
| | | | | | | | Khối lượng (Hợp đồng) | Giá trị (tỷ VNĐ) |
| 05/20/2019 | VN30F1906 | +1,83% | 893,80 | 909,50 | 893,50 | 908,90 | 98.830 | 8.923,66 |
| 05/20/2019 | VN30F1907 | +1,82% | 893,90 | 909,50 | 893,50 | 909,50 | 709 | 64,03 |
| 05/20/2019 | VN30F1909 | +1,93% | 893,30 | 909,00 | 892,80 | 909,00 | 139 | 12,56 |
| 05/20/2019 | VN30F1912 | +1,86% | 893,00 | 909,80 | 893,00 | 908,90 | 145 | 13,07 |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HSX | | | | | TOP 5 GIẢM GIÁ HSX | | | | |
|--------------------|--------|-------|-----------|---------------|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|
| Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) | Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) |
| NAV | 8,88 | 6,99% | 140 | | MCP | 24,85 | -6,93% | 120 | |
| TS4 | 6,16 | 6,94% | 41.490 | | DAT | 16,9 | -6,89% | 100 | |
| BHN | 104,8 | 6,94% | 9.540 | | LCM | 0,68 | -6,85% | 36.960 | |
| RDP | 9,3 | 6,90% | 19.000 | | DXV | 3,16 | -6,78% | 11.510 | |
| CMV | 12,4 | 6,90% | 630 | | SII | 17,2 | -6,78% | 10 | |

| TOP 5 TĂNG GIÁ HNX | | | | | TOP 5 GIẢM GIÁ HNX | | | | |
|--------------------|--------|--------|-----------|---------------|--------------------|--------|---------|-----------|---------------|
| Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) | Mã | Giá ĐC | +/- | KLGD (CP) | GTGD (Tr VNĐ) |
| SPI | 1 | 11,11% | 130.600 | | ACM | 0,5 | -16,67% | 24.100 | |
| BAX | 41,5 | 9,79% | 9.300 | | SFN | 24,3 | -10% | 20.900 | |
| BBS | 12,4 | 9,73% | 100 | | TXM | 6,4 | -9,86% | 2.200 | |
| TPP | 12,6 | 9,57% | 100 | | MAC | 6,5 | -9,72% | 100 | |
| HLY | 23 | 9,52% | 300 | | VNF | 20,7 | -9,21% | 100 | |

| TOP MUA RÒNG HSX | | | | TOP BÁN RÒNG HSX | | | |
|------------------|-------|--------|-----------------------|------------------|-------|--------|-----------------------|
| Mã chứng khoán | Giá | +/- | GT Mua rỗng (Tr. VNĐ) | Mã chứng khoán | Giá | +/- | GT Bán rỗng (Tr. VNĐ) |
| VIC | 117,5 | 0,00% | 5.778.218.370 | VNM | 133,5 | -2,91% | -77.633.640 |
| FUESSV50 | 13,15 | 0,00% | 18.412.820 | NBB | 21,05 | 1,69% | -30.173.310 |
| SSI | 26,05 | -0,19% | 11.032.200 | VHM | 86,7 | -0,12% | -21.942.450 |
| BVH | 79,2 | 0,76% | 9.623.860 | HPG | 32,9 | 0,30% | -18.444.140 |
| HVN | 42,3 | 2,79% | 8.457.840 | HBC | 16,9 | -3,15% | -17.253.440 |

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

| Hệ thống khuyến nghị | Diễn giải |
|----------------------|--|
| MUA | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên |
| THEO DÕI | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15% |
| NĂM GIỮ | Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5% |
| BÁN | Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5% |

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.